

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 20/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Yên Linh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

2. Ông Nguyễn Bính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Ông Ngô Quang Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2019/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 về việc “*Ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 115/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/5/2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Khu phố C, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Kh, sinh năm: 1982.

Nơi cư trú: Khu phố C, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt bà Th, vắng mặt ông Kh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/3/2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Th và ông Nguyễn Hồng Kh tự nguyện tìm hiểu yêu thương chung sống vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận vào ngày 31/12/2007.

Sau khi kết hôn, ông Kh tỏ ra tính cách ăn chơi, nhậu nhẹt, đàn đúm bạn bè, không quan tâm đến vợ con, lại còn chửi bới đánh đập bà Th dã man, đuổi bà Th ra khỏi nhà. Vì thương các con còn nhỏ nên bà Th cố gắng chịu đựng, tha thứ và quay về chung sống với nhau nhưng ông Kh không hề thay đổi, ban đêm khi bà Th đi làm về mệt mỏi, cần giấc ngủ ngon thì ông Kh không cho ngủ kiểm chuyện gây nhau tới sáng, tình trạng trên luôn tiếp diễn, bà Th không thể nào tiếp tục chịu đựng được nữa. Nay bà Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Kh và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Nguyễn Hồng Kh.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Trọng Ph - sinh ngày 15/12/2008, Nguyễn Bảo Kh – sinh ngày 25/12/2010. Sau khi ly hôn, bà Th yêu cầu được nuôi 2 con và yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Hồng Th rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con chung đối với ông Nguyễn Hồng Kh.

Về tài sản chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử bị đơn ông Nguyễn Hồng Kh trình bày: Ông và bà Th cưới nhau năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận vào ngày 31/12/2007. Sau khi cưới vợ chồng sống bình thường, không có mâu thuẫn lớn, ông Kh thừa nhận có đánh vợ mấy cái, ông Kh thừa nhận mình có lỗi là đã không quan tâm chăm sóc gia đình. Nay bà Th nộp đơn khởi kiện ra Tòa ông Kh xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng với bà Th, ông Kh không đồng ý ly hôn, ông Kh muốn khắc phục để vợ chồng vun vén hạnh phúc, nếu Tòa án xử ly hôn thì ông Kh cũng không có ý kiến gì.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Trọng Ph - sinh ngày 15/12/2008, Nguyễn Bảo Kh – sinh ngày 25/12/2010. Ông Khanh mong muốn các con cùng ở với cả cha và mẹ.

Về tài sản chung: Ông Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Hồng Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Kh vẫn cố tình vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đối với Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử thực hiện đúng theo thủ tục. Hội đồng xét xử đúng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử thể hiện sự vô tư khách quan khi xét xử, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- *Về nội dung*: Căn cứ vào các chứng cứ tại hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa bà Thấm, ông Khanh đã trầm trọng. Do đó, căn cứ điều 51, 53, 54, 56, 81, 82 Luật hôn nhân gia đình

đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Th về việc xin ly hôn và giao 02 con chung tên Nguyễn Trọng Ph và Nguyễn Bảo Kh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hồng Th có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Hồng Kh, ông Kh có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú là khu phố C, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Th và ông Nguyễn Hồng Kh có đăng kí kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 94 ngày 31/12/2007 tại UBND xã Đức Tín, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của bà Th và ông Kh là hợp pháp.

Theo bà Th trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà đã cố gắng nhiều lần hàn gắn để vợ chồng chung sống, tuy nhiên ông Kh không thay đổi được, bà đã bỏ nhà đi về nhà cha mẹ ruột ở từ đầu năm 2018 và ông bà sống xa nhau từ đó cho đến nay. Nay bà Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Kh và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Nguyễn Hồng Kh.

Xét yêu cầu trên của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Luật hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng thì phải biết thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình hạnh phúc đồng thời phải biết tôn trọng, giữ gìn danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau nhưng thực tế cuộc sống hôn nhân của bà Th, ông Kh không còn hạnh phúc, ông bà không còn quan tâm, tôn trọng, tin tưởng nhau nên hạnh phúc gia đình ngày rạn nứt, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không ai còn quan tâm đến ai, ông bà đã tự sống xa nhau từ đầu năm 2018 cho đến nay, bà Kh về nhà cha mẹ ruột ở, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân của ông bà đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Kh đến Tòa trình bày ý kiến muốn vợ chồng hàn gắn để lo cho các con, nhưng thực tế ông Kh không thay đổi tính tình, vẫn nhậu nhẹt, không lo đi làm kiếm thu nhập lo cho các con, mặc dù Tòa án cũng tạo điều kiện triệu tập ông Kh đến hòa giải để ông bà hàn gắn tình cảm, nhưng ông Kh vắng mặt không đến Tòa, như vậy ông Kh đã tự khước từ việc hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Điều này chứng tỏ mối quan hệ hôn nhân của ông bà đã thật sự rạn nứt, ông Kh không muốn hòa giải tình cảm với bà Thấm nếu tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi và nhằm ổn định cuộc sống cho các bên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Th là phù hợp.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Trọng Ph - sinh ngày 15/12/2008, Nguyễn Bảo Kh – sinh ngày 25/12/2010. Hiện nay 02 cháu Ph, Kh đang do bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà Th có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Xét yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao con chung cho ai nuôi phải bảo đảm đời sống của các cháu được ổn định, nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất và nguyện vọng của các cháu cũng muốn ở với mẹ vì vậy chấp nhận yêu cầu của bà Thấm giao con chung tên Nguyễn Trọng Ph - sinh ngày 15/12/2008, Nguyễn Bảo Kh – sinh ngày 25/12/2010 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về phương thức cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Th yêu cầu ông Kh cấp dưỡng tiền nuôi 2 con là 2.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà Th rút yêu cầu này, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi 2 con chung đối với ông Nguyễn Hồng Kh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Do bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà Th khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét ý kiến trình bày của các đương sự, cũng như quan điểm đề nghị tại Tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận về việc xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Th và yêu cầu nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 04 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng án phí về việc yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 01 Điều 28, khoản 01 Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Th. Bà Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn với ông Nguyễn Hồng Kh.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Trọng Ph - sinh ngày 15/12/2008, Nguyễn Bảo Kh – sinh ngày 25/12/2010 cho bà Nguyễn Thị Hồng Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chưa thành niên, các con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về phương thức cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con chung đối với ông Nguyễn Hồng Kh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà Th khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 13/3/2019 bà Th đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí do Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết thu biên lai số 0024214 nay được chuyển sang án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày tính từ ngày tuyên án (20/5/2019), quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhân:

Các đương sự;

TAND tỉnh Bình Thuận;

VKSND tỉnh Bình Thuận;

Thi hành án dân sự Phan Thiết;

UBND xã, phường (nơi đăng ký kết hôn);

Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Yến Linh